

GIAO ƯỚC CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Bài 2 - Các điều kiện mà tuyển dân của Đức Chúa Trời phải đạt, để được nhận giao ước của Đức Chúa Trời.

Trong bài trước (**Bài 1**) chúng ta đã học về ý nghĩa của giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên, hôm nay chúng ta học tiếp về các điều kiện mà mọi người trong tuyển dân của Đức Chúa Trời phải biết và phải đạt được, hầu cho người nào đạt được các tiêu chuẩn đó, thì người đó sẽ nhận được giao ước của Đức Chúa Trời.

Trong tất cả mọi công việc thuộc về sự duy trì sự sống của loài người, đều cần phải có các điều kiện để loài người phải trải qua, phải tôn trọng và đạt được, hầu cho có được sự hiểu biết để thông qua sự hiểu biết mà người ta mới tôn trọng những điều kiện tiếp theo, giống như người ta phải sử dụng các bậc thang để bước lên cao hơn tùy theo yêu cầu của công việc và người ta phải bước trên các bậc thang đó thì mới tới được vị trí mình muốn tới. Nó cũng giống như con đường mà người ta phải biết và phải đi trên đó cho tới được nơi mình muốn tới và ngay cả khi người ta biết giá trị của các điều kiện đó, thì người ta cũng phải biết đến các điều kiện tối thiểu người ta phải đạt, để qua các điều mà người ta đã có như các phương tiện cùng các công cụ liên quan đến các yêu cầu của công việc, như tiền, giấy tờ liên quan đến việc mua vé xe, tàu, thuyền hoặc máy bay... để nhờ các phương tiện đó mà di chuyển tới nơi mình muốn, cùng mọi thứ khác bắt buộc phải có liên quan đến việc hợp pháp sử dụng phương tiện đó nữa. Như vậy, mọi công việc, mọi ý muốn của người ta chỉ có thể thành hiện thực, khi người ta đạt được, đáp ứng được các điều kiện từ nhỏ, đơn giản tới lớn hoặc phức tạp và người ta không thể coi thường, nhưng người ta phải chấp nhận và phải có cho mình.

Cũng một lẽ đó, chúng ta phải biết rằng, để được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập giao ước với mình, thì mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết đầy đủ mọi yêu cầu của Lời Đức Chúa Trời, mà Lời Chúa là luật pháp.

Tại điểm này, mọi người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình trước các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, đó là mọi linh hồn phải có được sự hiểu biết đầy đủ về thân phận mình, cùng phải có hiểu biết đầy đủ về Lời của Đức Chúa Trời, vì thân thể xác thịt của loài người không biết Đức Chúa Trời và nó không thể phục luật pháp của Đức Chúa Trời, vì thân thể xác thịt của loài người (ra từ A-đam trước nhất) đã bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ và người ta không thể giải cứu thân thể xác thịt mình chỉ bởi lời cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, vì khi một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, thì Đức Chúa Trời có nghe, nhưng tự mỗi người phải tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ theo Luật pháp và Lễ thật, chứ không phải bởi thủ tục bằng sự nói các lời cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, nghĩa là mỗi người tin Chúa phải tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời theo đúng ý nghĩa của chữ **đã nhận** đã chép trong Kinh-Thánh, chứ không phải là lời nói suông, như Lời Chúa đã chép:

Giăng 1:10-13: Lời (của Đức Chúa Trời) ở thế gian, và thế gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế gian chẳng từng nhìn biết Ngài. Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hề ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy. (Vì Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, nên các chữ Ngài chép trong 4 câu trên là nói về Đức Chúa Jêsus Christ).

Bản King James version chép: ¹⁰ **He was in the world**^{G2889}, **and the world**^{G2889} **was made**^{G1096} **by him, and the world**^{G2889} **knew**^{G1097} **him not.** ¹¹ **He came**^{G2064} **unto his own, and his own received**^{G3880} **him not.** ¹² **But as many**^{G3745} **as received**^{G2983} **him, to them gave**^{G1325} **he power**^{G1849} **to become**^{G1096} **the sons**^{G5043} **of God**^{G2316}, **even to them that believe**^{G4100} **on**^{G1519} **his name**^{G3686}: ¹³ **Which**^{G3739} **were born**^{G1080}, **not of blood**^{G129}, **nor**^{G3761} **of the will**^{G2307} **of the flesh**^{G4561}, **nor**^{G3761} **of the will**^{G2307} **of man**^{G435}, **but of God**^{G2316}.

Chữ **đã nhận** - **received**^{G2983} chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - **lambano**, số 2983 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **nhận lấy cho mình, giữ chặt lấy, nắm chặt lấy, túm chặt lấy, chiếm lấy cho mình, chấp nhận, vâng giữ, tuân theo, kết bạn với, đồng ý với, mang theo bên mình, nắm vững, thấu hiểu;**

Chữ **quyền phép** - **power**^{G1849} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἐξουσία - **exousia**, số 1849 ra từ chữ ἔξεστι - **exesti**, số 1832 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực, được đặc ân, được đặc quyền, đặc ân, có uy quyền, có uy thế, quyền được uỷ thác, sự ảnh hưởng, quyền tài phán trong phạm vi được uỷ nhiệm;**

Chúng ta hãy xem điều kiện mà linh hồn người tin Chúa phải đạt, hầu cho được sự sống lại, được sự hiểu biết những sự sâu nhiệm trong các Lễ thật của Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, mà sự được

hiểu biết đó cũng có nghĩa là linh hồn người ta được ăn bánh, được uống nước hằng sống của Đức Chúa Trời và nếu người ta không được ăn bánh, không được uống nước hằng sống của Đức Chúa Trời, thì linh hồn người ấy không thể sống lại và người ấy sẽ không thêm muốn Lễ thật là thứ lương thực duy nhất có thể khiến linh hồn người ta được sự sống lại, thì linh hồn người đó vẫn còn ngồi trong bóng của sự chết.

Giăng 3:1-8: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Giăng 4:5-14: Vậy Ngài đến một thành thuộc về xứ Sa-ma-ri, gọi là Si-kha, gần đồng ruộng mà Gia-cốp cho Giô-sép là con mình. Tại đó có cái giếng Gia-cốp. Nhân đi đường mỗi mệ, Đức Chúa Jê-sus ngồi gần bên giếng; bấy giờ độ chừng giờ thứ sáu. Một người đàn bà Sa-ma-ri đến múc nước. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy cho Ta uống. Vì môn đồ Ngài đã đi ra phố vắng mua đồ ăn. Người đàn bà Sa-ma-ri thưa rằng: Ủa kìa! ông là người Giu-đa, mà lại xin uống nước cùng tôi, là một người đàn bà Sa-ma-ri sao? (Số là, dân Giu-đa chẳng hề giao thiệp với dân Sa-ma-ri.) Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ví bằng người biết sự ban cho của Đức Chúa Trời, và biết người nói: “Hãy cho Ta uống” là ai, thì chắc người sẽ xin người cho uống, và người sẽ cho người nước uống. Người đàn bà thưa: Hỡi Chúa, Chúa không có gì mà múc, và giếng thì sâu, vậy bởi đâu có nước uống ấy? Tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp để giếng này lại cho chúng tôi, chính người uống giếng này, cả đến con cháu cùng các bầy vật người nữa, vậy Chúa há lớn hơn Gia-cốp sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Phàm ai uống nước này vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước Ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán về nguyên tắc làm thế nào để linh hồn của người ta được sự sống lại, hầu cho con mắt của linh hồn người ấy được mở ra mà thấy được những sự sâu nhiệm được giấu trong các Lời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, và linh hồn của người ấy sẽ nhờ những sự thấy được đó mà lớn lên và được vào trong Nước Đức Chúa Trời, nghĩa được hiểu biết những sự sâu nhiệm của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là những sự được giấu kín trong các Lời văn tự chép trong Kinh-Thánh, vì cụm từ **nước Đức Chúa Trời - the kingdom^{G932} of God** là nói về “**Nền tảng của quyền phép, Sự cai trị của Vua, Hoàng gia của Đức Chúa Trời**” tức là Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Để linh hồn của người tin Chúa được tái sanh, nghĩa là nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, thì tự linh hồn của người tin Chúa đó phải biết trách nhiệm của mình, là phải trỗi dậy, đánh trận với chính bản ngã của xác thịt mình, bắt phải vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh.

Ê-phê-sô 5:10-17: Hãy xét điều chi vừa lòng Chúa, và chớ dự vào công việc vô ích của sự tối tăm, thà quở trách chúng nó thì hơn; vì dầu nói đến điều mà những người đó làm cách kín giấu, cũng đã là hổ thẹn rồi. Nhưng hết thảy mọi sự đã bị quở trách đều được tỏ ra bởi sự sáng; phàm điều chi đã tỏ ra thì trở nên sự sáng vậy. Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người. Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử mình như người đại dột, nhưng như người khôn ngoan. Hãy lợi dụng thì giờ, vì những ngày là xấu. Vậy chớ nên như kẻ đại dột, nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa là thế nào.

Lời Chúa chép trong câu 14 là nhắc lại Lời Chúa chép trong Ê-sai 60:1: **Hãy dậy lên, và sáng lòa ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người.**

Khi linh hồn nào hết lòng tìm kiếm Chúa để được Ngài ban cho sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh Linh sẽ biết và Ngài sẽ tỏ cho người đó được hiểu biết Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh.

Rô-ma 7:14-24: Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội

lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Chữ trí khôn - the mind^{G3563} chép trong câu 24 trên, đó là chữ $\psi\upsilon\chi$ - nous, số 3563 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *tâm trí, trí tuệ, tâm thần, sự tri thức, sự hiểu biết, sự am hiểu,*

Chữ xác thịt - the flesh^{G4561} chép trong câu 24 trên, đó là chữ $\sigma\omicron\rho\chi$ - sarx, số 4561 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *xác thịt, thân thể xác thịt của loài người,*

Trong nguyên bản không có chữ **lấy** (**lấy trí khôn**, hay là **lấy xác thịt**) nhưng chép là linh hồn của sứ đồ Phao-lô biết mình phải vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, tức là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, cũng là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, và linh hồn bắt thân thể xác thịt mình vâng phục luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, mà theo cách diễn tả của sứ đồ Phao-lô là **luật pháp của tội lỗi**, vì **luật pháp chép thành văn tự** chỉ ra cho người ta biết tội lỗi. Còn **luật pháp của Đức Chúa Trời** là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là những sự không được chép thành văn tự, nhưng được Đức Thánh Linh chép vào lòng của những người nào xứng đáng nhận được giao ước của Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh có chép:

Giê-rê-mi 31:33-34: Đức Giê-hô-va phán: **Này là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp của Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân của Ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết Ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa.**

Như vậy, chúng ta đã biết những điều kiện mà hết thảy mọi người tin Chúa phải biết và phải có cho mình, để từ những điều kiện cơ bản, có thể gọi là tối thiểu phải có đó, như trước khi người ta bước chân đi, thì bàn chân của người đó phải mang giày, dép, tùy thuộc vào con đường mà người ta sẽ bước đi trên đó và người ta cũng phải biết đi như thế nào tùy theo tình trạng của địa hình mà người ta phải trải qua vậy, mà như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, đó là người ta phải tính phí tổn cho công việc của mình trước khi khởi công.

Lu-ca 14:25-35: Có đoàn dân đông cùng đi với Đức Chúa Jêsus; Ngài xây lại cùng họ mà phán rằng: **Nếu có ai đến theo Ta mà không ghét cha mẹ, vợ con, anh em, chị em mình, và chính sự sống mình nữa, thì không được làm môn đồ Ta. Còn ai không vác thập tự giá mình mà theo Ta, cũng không được làm môn đồ của Ta. Vả, trong các người có ai là người muốn xây một cái tháp, mà trước không ngồi tính phí tổn cho biết mình có đủ của để dựng làm xong việc cùng chẳng sao? e khi đã xây nền rồi, không làm xong được, thì mọi người thấy liền chê cười, và rằng: Người này khởi công xây, mà không thể làm xong được! Hay là có vua nào đi đánh trận cùng vua khác, mà trước không ngồi bàn luận xem mình đem đi một muôn lính có thể địch nổi vua kia đem hai muôn cùng chẳng sao? Bằng chẳng nổi, khi vua kia còn ở xa, sai sứ đi xin hòa. Như vậy, nếu ai trong các người không bỏ mọi sự mình có, thì không được làm môn đồ của Ta. Muối là giống tốt; nhưng nếu muối mất mặn, thì lấy chi làm cho nó mặn lại được? Không dùng chi được cho ruộng hoặc cho phân; người ta phải bỏ nó ra ngoài. Ai có tai mà nghe, hãy nghe.**

Trước khi chúng ta tìm kiếm phương cách nào và bằng cách nào để linh hồn mình đạt được những điều kiện theo yêu cầu của Lời Đức Chúa Trời, hầu cho được hợp pháp đến gần Đức Chúa Trời và được nhận giao ước của Đức Chúa Trời, thì chúng ta phải biết rằng: Đức Chúa Trời là Thần, Ngài là Thánh, nếu linh hồn chúng

ta chưa được nên thánh, thì chúng ta không thể thấy được Đức Chúa Trời được và càng không thể thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật được.

Chúng ta phải đối diện với một tiêu chuẩn rất quan trọng, mà tự xác thịt của loài người không thể làm được và không thể khiến mình đạt được tiêu chuẩn này, nhưng ngay từ lúc ban đầu, trong ngày ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se, là người đại diện cho hết thảy những người sẽ được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn cho được làm môn đồ cho Đức Chúa Jê-sus Christ, sẽ phải làm.

Xuất Ê-díp-tô Ký 28:1-43: Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, người hãy chọn A-rôn, anh người, cùng các con trai người, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt Ta. Người hãy chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, để người được vinh hiển trang sức. Hãy truyền cho hết thảy kẻ thông minh, là người Ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặng biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt Ta. Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bảng đeo ngực, ê-phốt, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt Ta. Họ sẽ dùng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sặm, và vải gai mịn. Họ sẽ chế ê-phốt bằng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sặm, và vải gai đậu mịn thêu cực xảo. Hai bên ê-phốt làm hai đai vai, đầu đầu vào ê-phốt. Đai để cột ê-phốt ở phía ngoài, sẽ làm nguyên miếng một cũng như công việc ê-phốt, bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sặm, và vải gai đậu mịn. Người hãy lấy hai viên bích ngọc mà khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên ở trên: sáu tên trên viên bích ngọc này, sáu tên trên viên bích ngọc kia, tùy theo thứ tự ngày sinh của họ. Phải khắc các tên con trai Y-sơ-ra-ên trên hai viên bích ngọc đó, như cách của thợ khắc con dấu, và khảm trong khuôn bằng vàng. Đoạn gắn hai viên bích ngọc đó trên hai đai vai ê-phốt, dùng làm ngọc kỷ niệm về con cháu Y-sơ-ra-ên; A-rôn sẽ mang tên của họ trên hai vai mình làm kỷ niệm trước mặt Đức Giê-hô-va. Người cũng hãy làm móc gài bằng vàng, đánh hai sợi dây chuyền nhỏ bằng vàng rỗng như hình dây, rồi để dây chuyền đánh như thế vào móc gài. Bảng đeo ngực về sự xét đoán, người cũng phải làm cho cực xảo, y như ê-phốt; tức là bằng kim tuyến, chỉ tím, đỏ điều, đỏ sặm, và vải gai đậu mịn. Bảng đeo ngực hình vuông và may lót; bề dài một em-ban, bề ngang một em-ban. Người hãy gắn bốn hàng ngọc vào bảng đeo ngực: hàng thứ nhất gắn ngọc mã não, ngọc hồng bích, và ngọc lục bửu; hàng thứ nhì, ngọc phỉ tụy, ngọc lam bửu và ngọc kim cương; hàng thứ ba, ngọc hồng bửu, ngọc bạch mã não, và ngọc tử tinh; hàng thứ tư, ngọc huỳnh bích, ngọc hồng mã não, và bích ngọc. Các ngọc này sẽ khảm vào khuôn bằng vàng. Số các ngọc đó hết thảy là mười hai viên, tùy theo tên các con trai Y-sơ-ra-ên; trên mỗi viên ngọc sẽ khắc tên của một trong mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên, như người ta khắc con dấu vậy. Người hãy làm các sợi dây chuyền bằng vàng rỗng đánh như hình dây, chuyền trên bảng đeo ngực; rồi làm hai khoanh bằng vàng để ở hai góc đầu trên bảng. cùng cột hai sợi dây chuyền vàng vào hai khoanh nơi hai đầu bảng, và hai đầu sợi dây chuyền cột vào móc gài, đoạn gắn trên hai đai vai ê-phốt về phía đằng trước ngực. Người cũng hãy làm hai cái khoanh bằng vàng nữa, để vào hai góc đầu dưới của bảng đeo ngực, về phía trong ê-phốt. Lại làm hai khoanh khác nữa bằng vàng, gắn vào hai đầu dưới đai vai ê-phốt ném về phía trước, ở trên đai gần chỗ giáp mối. Rồi một sợi dây màu tím sẽ cột hai cái khoanh của bảng đeo ngực lại cùng hai cái khoanh ê-phốt, hầu cho nó dính với đai, đừng rớt khỏi ê-phốt. Thế thì, khi nào A-rôn vào nơi thánh, sẽ mang trên lòng mình tên các con trai Y-sơ-ra-ên nơi bảng đeo ngực về sự xét đoán, đặng giữ làm kỷ niệm luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va. Trên bảng đeo ngực của sự xét đoán, người hãy gắn u-rim và thu-mim vào, đặng khi A-rôn đến trước mặt Đức Giê-hô-va thì các món đó sẽ ở trên lòng mình. Ấy vậy, trước mặt Đức Giê-hô-va, A-rôn sẽ mang sự xét đoán của con trai Y-sơ-ra-ên trên lòng mình luôn luôn. Người cũng hãy may áo dài của ê-phốt toàn bằng vải tím. Ở giữa áo có một lỗ tròn đầu vào; viền chung quanh, dệt như lỗ áo giáp mặt lưới, để cho khỏi té. Nơi biên dưới hãy thắt trái lựu màu tím, đỏ điều, đỏ sặm, cùng chuông vàng nhỏ đan treo nhau ở vòng theo viền, nghĩa là một cái chuông rồi kế một trái lựu, ở vòng khắp chung quanh viền áo. Khi A-rôn hầu việc tế lễ, sẽ mặc áo đó; và khi vào hay ra nơi thánh trước mặt Đức Giê-hô-va, người ta sẽ nghe tiếng chuông vàng nhỏ, và A-rôn khỏi chết vậy. Người cũng hãy làm một cái thẻ bằng vàng rỗng, trên đó khắc như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh Cho Đức Giê-hô-va. Rồi lấy một sợi dây màu tím buộc thẻ đó để trên đằng trước cái mũ. Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán

A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va. Người hãy chế một cái áo lá mặc trong bằng vải gai mịn, một cái mũ bằng vải gai mịn và một cái đai thêu. Người cũng hãy chế cho các con trai A-rôn áo lá, đai và mũ, hầu cho họ được vinh hiển và trang sức. Đoạn, hãy lấy các bộ áo đó mặc cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người; hãy xúc dầu cho, lập và biệt riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt Ta. Hãy chế cho họ quần lót trong bằng vải gai, đặng che sự lỏa lồ, mặc từ ngang lưng quần cho đến bắp vế. A-rôn cùng các con trai người sẽ mặc quần đó trong khi vào hội mạc hay là đến gần bàn thờ đặng làm việc tế lễ trong nơi thánh, thì chẳng mắc tội và chẳng chết đâu. Ấy là một mạng lệnh đời đời cho A-rôn và dòng dõi người.

Môi-se là người hình bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, Đấng được Đức Giê-hô-va lập làm thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao và qua thầy tế lễ thượng phẩm này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời có được một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài. Chức vụ của Môi-se là chức vụ của “**kẻ truyền giải**” cho Đức Giê-hô-va, mà chức vụ **truyền giải** này là bóng về công việc của Đức Thánh Linh sẽ xúc dầu trên những người được chọn để những người đó làm **kẻ truyền giải**, tức là những người phiên dịch ngôn ngữ thiên đàng cho những người tin Chúa, hầu cho họ được hiểu biết ý nghĩa sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, vì nhờ sự hiểu biết ý nghĩa sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời mà linh hồn người tin Chúa được sự sống lại.

Chức vụ của thầy tế lễ A-rôn là bóng về những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế để làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà tên của A-rôn trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là chữ אַהֲרֹן-**'Aharown**, số 175 có nghĩa là: *người mang ánh sáng, người đem ánh sáng lại;*

Chức vụ và trách nhiệm của A-rôn cũng là chức vụ và trách nhiệm của những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, như Đức Chúa Jê-sus đã phán:

Ma-thi-ơ 5:14-16: **Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.**

Khi nói đến chức vụ của Môi-se, là nói đến chức vụ của người giảng luật pháp của Đức Chúa Trời cách trọn vẹn, mà ngoài Đức Chúa Jê-sus Christ và những người sẽ được Đức Thánh Linh xúc dầu cho, thì không có một người nào có thể nghe được và hiểu được tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời để truyền tải Lời của Đức Chúa Trời cho dân sự của Đức Chúa Trời được biết ý muốn của Đức Chúa Trời. Chức vụ của Môi-se được tái hiện qua quyền phép của Đức Thánh Linh, hành động trên những người được chọn làm “**kẻ truyền giải**” như Lời Chúa đã chép trong sách Gióp đoạn 33.

Chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời thông qua chức vụ của “**kẻ truyền giải**” mà những người tin Chúa sẽ nhận được chiếc áo mới, là áo của con Đức Chúa Trời, mà Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se mặc bộ áo thánh cho A-rôn và cho các con trai A-rôn đó là bóng về người mới, là người được dựng nên mới bằng quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Ê-phê-sô 4:17-24: **Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jê-sus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỏ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.**

Cô-lô-se 3:1-10: **Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa,**

tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng: bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nét xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đặng đạt đến sự hiểu biết đầy trọn.

Khi nói sự mặc, là nói về chức danh, thân phận của mỗi tạo vật được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên cho được nhận lãnh chức vụ hầu việc Đức Chúa Trời trong Nước của Ngài.

Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì linh hồn A-đam vị lột trần hoàn toàn thân phận mình, không còn là con kế tự Đức Chúa Trời nữa, vì cố tội lỗi mà A-đam đã phạm đó khiến chiếc áo vinh hiển của Đức Chúa Trời nơi A-đam bị mất, nên cả A-đam và Ê-va đều trần truồng và loã lồ. A-đam và Ê-va đã lấy lá cây vả che đậy sự loã lồ của mình và hết thấy loài người ra từ A-đam cũng vậy, dù người ta có quần áo che thân, nhưng linh hồn họ thấy đều loã lồ, mà lá cây vả đó là bóng về tôn giáo của loài người xác thịt che đậy sự loã lồ của linh hồn người ta mà thôi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lấy da thú làm áo choàng để che đậy sự loã lồ cho A-đam và Ê-va và công việc đó là bóng về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban luật pháp của Ngài cho họ, và da thú đó là bóng về các con sinh tể phải chịu giết để chuộc tội lỗi của xác thịt người ta, chứ không thể chuộc được linh hồn người ta khỏi sự hư mất đời đời.

Việc Đức Giê-Hô-Va mạng lệnh cho Môi-se mặc bộ áo thánh cho A-rôn đó là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ mặc bộ áo thánh thật cho những người được chuộc bằng huyết của Ngài, mà huyết đó là bóng về Lễ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

1 Phi-e-rơ 1:1-25: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jê-sus Christ và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu chuộc gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dấu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jê-sus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu chuộc linh hồn mình. Về sự cứu chuộc đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lưng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jê-sus Christ hiện ra. Anh em đã nên như con cái hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê muội. Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì Ta là thánh. Nếu anh em xứng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vít, đã định

sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cơ anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặt có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là đạo Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Trước khi chúng ta tiếp tục suy gẫm ý nghĩa mầu nhiệm của việc chế bộ áo thánh, thì chúng ta phải có sự hiểu biết về chức vụ của Môi-se có liên quan gì đến chúng ta, trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

1 Phi-e-rơ 2:1-10: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa nguyên chất của đạo (the sincere milk of the word), như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được chuộc linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thuộc linh, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến Đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn Đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là Đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Lời (của Đức Chúa Trời), và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**

Cụm từ **dâng của tế lễ thuộc linh - to offer up spiritual sacrifices** chép trong câu 5 trên, có nghĩa là *dâng của lễ chuộc tội (của lễ thiêu)* đó là bóng về chức vụ công bố Lời của Đức Chúa Trời, vì các con sinh tế được Đức Giê-Hô-Va chỉ định trong việc dâng lên làm của lễ thiêu đó là bóng về Lời của Đức Chúa Trời hằng sống mà môi miệng của người tin Chúa được ví là bàn thờ dâng của lễ thiêu, cũng là bàn thờ xông hương. Còn lửa để thiêu đốt của lễ thiêu đó là bóng về quyền phép của Đức Thánh Linh (sự xúc dầu của Đức Thánh Linh trên linh hồn những người được chọn là một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va).

Chức vụ thầy tế lễ nhà Vua này chỉ có trong giao ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ và những người được gọi là chức vụ thầy tế lễ nhà Vua đó, là những người được Đức Chúa Cha chọn cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, để qua chức vụ quan trọng này mà hết thảy mọi người tin Chúa sẽ được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, nghĩa là thông qua những người được chọn này mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mặc chiếc áo thánh cho những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chúng đang đối diện với một thực tế về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dự bị cho những người sẽ được Ngài cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là điều mà tự loài người không thể làm được.

Nghĩa là để ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người ta được thắp sáng trở lại, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban luật pháp của Ngài cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, là dòng dõi ra từ Áp-ra-ham, là người được xưng công bình bởi người đã tin Lời của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Ngay tại điểm này, chúng ta cần phải nhớ lại sự công bình của Đức Giê-Hô-Va, khi Ngài chọn dân Y-sơ-ra-ên là tuyển dân được biệt riêng cho Ngài, cũng như Đức Giê-Hô-Va đã biệt riêng một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, để qua tuyển dân này mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cứu chuộc cả loài người, khi loài người trong thế gian này nhìn vào tuyển dân của Đức Giê-Hô-Va mà nhận biết Danh Đức Giê-Hô-Va.

Những người đã được Đức Giê-Hô-Va chọn đó là bóng về các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ trong giao ước mới, sẽ rao giảng Tin lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này, mà những người nào sẽ nghe mà tin theo Tin lành quyền phép đó, sẽ được quyền phép của Tin lành, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời soi sáng nơi linh hồn những người đó, mà sự soi sáng đó là công việc của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, sẽ thắp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn những người đã nghe và tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ. Bấy giờ linh hồn những người đó mới được sự sống lại.

Tại điểm này, mọi người tin Chúa chớ ngộ nhận hoặc hiểu sai sự *tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ*.

Giăng 3:16-18: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.

Chữ **tin - believeth**^{G4100} chép trong các câu trên, đó là chữ ΠΙΣΤΕΥΩ - **pisteuo**, số 4100 ra từ chữ ΠΙΣΤΙΣ - **pistis**, số 4102 và chữ ΠΕΙΘΩ - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *sự tin, sự uỷ thác cho, sự giao phó cho, sự tin cậy, sự tin cách thuyết phục, sự tín nhiệm sự nương cậy vào, sự tin không thay đổi, sự đồng ý với, sự vâng phục, sự làm bạn với;*

Chữ **danh - the name**^{G3686} chép trong câu 18 trên, đó là chữ ὄνομα - **onoma**, số 3686 ra từ gốc là chữ ΓΙΝΩΣΚΩ - **ginosko**, số 1097 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *uy quyền, bốn tánh, thanh danh, sự tôn trọng, để biết, để hiểu biết, để phân biệt được, để linh hội được, để nhận biết được, để chấp nhận được;*

Danh Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, để có thể tin được Đức Chúa Jêsus Christ thì người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của cả linh hồn và thân thể xác thịt mình là phải vâng phục Lời của Đức Chúa Trời và làm theo, để nhờ quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời mà linh hồn người đó được sự sống lại và được dắt dẫn bởi Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, hầu cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi người đó được thấp sáng mà nhận biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, là luật pháp công bình và nhờ luật pháp công bình mà linh hồn người ta nhận biết tội lỗi mà thân thể mình đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời, mà ăn năn xưng ra các tội lỗi mình, để nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời. Bấy giờ, khi tội lỗi của người đó đã được tha thứ, món nợ đã được xoá bỏ, thì linh hồn người đó mới hợp pháp được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh Linh mà có sức lực noi theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 18:28-35: Chúa thấp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nương náu mình nơi Ngài. Trừ ra Đức Giê-hô-va, ai là Đức Chúa Trời? Ngoại Đức Chúa Trời chúng tôi, ai là hòn đá lớn? Đức Chúa Trời thất lưng tôi bằng năng lực, và ban bằng đường tôi. Ngài làm cho chân tôi lẹ như chân con nai cái, và để tôi đứng trên các nơi cao của tôi. Ngài tập tay tôi đánh giặc, đến đổi cánh tay tôi giương nổi cung đồng. Chúa cũng đã ban cho tôi sự cứu chuộc làm khiên; Tay hữu Chúa nâng đỡ tôi, và sự nhân từ Chúa đã làm tôi nên sang trọng.

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-Va đã căn cứ vào các điều kiện mà Áp-ra-ham đã có kể từ khi người tin và noi theo tiếng phán của Ngài, mà Ngài lập giao ước với Áp-ra-ham.

Sáng thế ký 18:17-19: Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đường lối (*the way of*) của Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.

Như vậy, chúng ta đã thấy khi Áp-ra-ham truyền dạy lại đường lối của Đức Giê-hô-Va cho dòng dõi của mình, thì Đức Giê-hô-Va mới làm thành điều Ngài đã hứa (lập giao ước) với Áp-ra-ham.

Trở lại với bộ áo thánh mà Đức Giê-hô-Va đã phán với Môi-se rằng, Ngài đã ban thần khôn ngoan của Ngài ngự trên những người được Ngài chọn, để những người đó chế bộ áo thánh cho chức vụ thầy tế lễ A-rôn.

Xuất Ê-díp-tô Ký 28:1-4: Trong vòng dân Y-sơ-ra-ên, người hãy chọn A-rôn, anh người, cùng các con trai người, là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma, lập lên làm chức tế lễ trước mặt Ta. Người hãy chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, để người được vinh hiển trang sức. Hãy truyền cho hết thầy kẻ thông minh, là người Ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặng biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt Ta. Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bàng đeo ngực, ê-phốt, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt Ta.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về những người được Thần của Đức Giê-hô-Va ban cho sự khôn

ngoan, sự thông sáng, mà bản tiếng Việt chép là **tính trí huệ**, để chế bộ áo thánh cho thầy tế lễ A-rôn.

Chữ **ban - filled**^{H4390} chép trong câu 3 trên, đó là chữ מָלֵא - **male'**, số 4390 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đầy đồ đầy, làm cho được đầy tràn, làm cho giàu có, làm cho phong phú dư dật, đã hoàn thành, đã làm cho đầy đầy, đã thánh hoá, đã trang bị, đã thoả mãn yêu cầu, đã đáp ứng yêu cầu, đã xác nhận,**

Chữ **tính trí huệ - the spirit**^{H7307} **of wisdom**^{H2451} chép trong câu 3 trên, bao gồm hai chữ, đó là chữ רוּחַ - **ruwach**, số 7307 và chữ חָכְמָה - **chokmah**, số 2451 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **thần khôn ngoan và thần thông sáng, sự cẩn thận, sự khéo léo, sự hiểu biết, sự tài giỏi, trí thông minh, tính sáng suốt, lịch duyệt;**

Chữ **chế - make**^{H6213} chép trong câu 3 trên, đó là chữ עָשָׂה - **`asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **có bốn phận, sự gánh vác, trách nhiệm để làm, sự chế tạo, sự hoàn thành, sự thực hiện, sự thi hành, sự sắp xếp, sự sửa soạn, sự chuẩn bị, đem lại kết quả, sự tác động, sự chi phối, sự tạo ảnh hưởng, sự trợ cấp, sự ban cho, sự cung cấp, sự trang bị, sự thực hành, sự rèn luyện, sự phục vụ, sự đáp ứng;**

Chữ **bộ áo - garment**^{H899} chép trong câu 3 trên, đó là chữ בִּגְדָה - **beged**, số 899 ra từ chữ בָּגַד - **bagad**, số 898 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **áo choàng dài che thân, áo lễ; để che đậy hành động độc ác, hành động bội bạc, hành động phản bội, hành động đối xử gian dối, hành động vô tín, hành động không trung thủy;**

Để có được bộ áo thánh cho chức vụ thầy tế lễ A-rôn và các con trai của người, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Thần của Ngài ngự trên những người được Ngài chọn vào công việc chế tạo bộ áo thánh này, ấy không phải vì cố A-rôn hay là các con trai của người, nhưng là cho hết thảy những người được chọn làm tuyển dân của Đức Giê-Hô-Va, từ A-rôn đến các con trai của A-rôn, tới hết thảy dân Y-sơ-ra-ên, vì họ là bóng về một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va.

Chức vụ của A-rôn là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ và các con trai của A-rôn là bóng về những người được Đức Chúa Trời chọn cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và qua chức vụ của các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ mà những người tin Chúa sẽ được trở nên một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Chính quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời khi được công bố qua môi miệng của những người được chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, sẽ khiến cho linh hồn người tin Chúa được tái sanh, được sự sống lại và được trở nên dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Đức Giê-Hô-Va đã làm điều này cho Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời, cũng một nguyên tắc như Ngài đã làm cho A-rôn và các con trai của người.

Ê-sai 11:1-10: Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lý ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác. Sự công bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành tín sẽ làm dây ràng hông. Bấy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đang bú sẽ chơi kê ổ rấn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rắn lục. Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của Ta; vì thế gian sẽ đầy đầy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển. Xảy ra trong ngày đó, rễ Y-sai đứng lên làm cờ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển.

Ê-sai 61:1-3: Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên Ta; vì Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho Ta, đặt giảng tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai Ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt rao cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặt rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặt yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặt ban máo hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngai khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển.

Chúng ta vừa được biết ý nghĩa của chữ **bộ áo** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho những người được Ngài ban tính trí huệ, tức là sự khôn ngoan, sự thông sáng, để chế ra bộ áo cho những người vừa được Ngài giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ. Nghĩa là bộ áo này không phải để trang sức cho người

ta đi ra ngoài đường như loài người thuộc về thế gian ngày nay thích mặc đồ đẹp, mặc đồ sang ra ngoài đường, vì dù người ta có mặc đẹp thế nào, thì cũng chỉ là sự che đậy những sự gian dối, những sự dối trá, tính nết độc ác nơi tư tưởng của thân thể xác thịt đã bị bán cho tội lỗi mà trở thành đồ dùng cho sự gian ác, nghĩa là công cụ bị ma quỷ sử dụng để gây tội ác nơi thế gian này mà thôi.

Bộ áo dành cho chức vụ của A-rôn này theo ý nghĩa thuộc thể thì là sự *che đậy hành động độc ác, hành động bội bạc, hành động phản bội, hành động đối xử gian dối, hành động vô tín, hành động không trung thủy* của những người nào sẽ mặc bộ áo đó để hầu việc và thờ phượng Đức Chúa Trời. Nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn những người mặc bộ áo đó nhận biết trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời khi mặc bộ áo đó để hầu việc Đức Chúa Trời và làm công việc nơi đền tạm, hầu cho bởi những công việc của chức vụ mà những người mặc bộ áo đó nhận biết mình đang đối diện với Đức Chúa Trời, Đấng đã vì sự thương xót của Ngài mà tha thứ những sự gian ác mà họ đã phạm trong quá khứ, ấy là vì Danh Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời của dân Y-sơ-ra-ên mà Ngài tha thứ họ.

Chúng ta có thể thấy rõ Lễ thật này qua Lời Đức Giê-Hô-Va, đã cậy miệng tiên tri Ê-sai để quở trách dân Y-sơ-ra-ên.

Ê-sai 48:1-22: **Hỡi nhà Gia-cốp, là những người được xưng bằng danh Y-sơ-ra-ên, ra từ nguồn Giu-đa, hãy nghe đây; các người chỉ Danh Đức Giê-hô-va mà thôi, kêu cầu Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng chẳng lấy lòng chân thật và công bình. Vì họ lấy thành thánh làm danh mình, và cậy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; Danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ta đã phán từ xưa về những sự qua rồi; những sự ấy ra từ miệng Ta, và Ta đã rao ra: Ta đã làm thành linh, và những sự đó đã xảy đến. Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì Ta biết người cứng cõi, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên Ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kẻ người nói rằng: Ấy là thần tượng của ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phôi đi? Từ nay về sau, Ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kẻ người nói rằng: Nay, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì Ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì Danh mình mà tạm nhịn cơn giận của Ta; vì sự vinh hiển mình mà nhịn nhục đối với người, đặng không hủy diệt người. Nay, Ta luyện người, nhưng không phải như luyện bạc; Ta đã thử người trong lò hoạn nạn. Ấy là vì Ta, vì một mình Ta, mà Ta sẽ làm điều đó; vì Ta há để nhục Danh Ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển của Ta cho thần nào khác. Hỡi Gia-cốp, và người, Y-sơ-ra-ên Ta đã gọi, hãy nghe Lời Ta: Ta là Đấng đó; Ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng. Tay Ta đã lập nền đất, tay hữu Ta đã giương các tầng trời; Ta gọi đến, trời đất đều đứng lên. Các người hãy nhóm lại hết thảy, và hãy nghe: Trong vòng họ có ai đã rao ra những sự này không? Người mà Đức Giê-hô-va yêu, sẽ làm điều đẹp ý Ngài nghịch cùng Ba-by-lôn, và cánh tay người sẽ giá lên nghịch cùng người Canh-đê. Ta, chính Ta đã phán, và đã gọi người; Ta đã khiến người đến, người sẽ làm thành vượng đường lối mình. Các người hãy đến gần Ta, và nghe điều này: Từ lúc ban đầu Ta chưa từng nói cách kín giấu. Vừa lúc có sự ấy, Ta đã ở đó rồi. Vả, bây giờ, Chúa Giê-hô-va, và Thần của Ngài, sai ta đến. Đức Giê-hô-va, Đấng Cứu chuộc người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người, là Đấng dạy cho người được ích, và dắt người trong con đường người phải đi. Than ôi! ước gì người đã để ý đến các điều răn của Ta! thì sự bình an người như sông, và sự công bình người như sóng biển, dòng dõi người như cát, hoa trái của ruột già người như sắn, danh người chẳng bị diệt bị xóa trước mặt Ta. Hãy ra khỏi Ba-by-lôn! Hãy tránh xa người Canh-đê! Hãy cất tiếng reo vui mà rao tin này, tuyên bố và truyền ra cho đến nơi cuối cùng đất! Hãy rằng: Đức Giê-hô-va đã chuộc Gia-cốp, là tôi tớ Ngài. Khi Ngài dẫn họ đi ngang qua sa mạc thì họ không khát, vì Ngài đã khiến nước từ vầng đá chảy ra cho họ; đập bể vầng đá, thì nước văng ra. Những người ác chẳng hưởng sự bình an bao giờ, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Bây giờ chúng ta cùng đến với các chất liệu được dùng để chế bộ áo cho chức vụ thầy tế lễ mà A-rôn và các con trai của người sẽ được mặc để hợp pháp hầu việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nơi đền tạm.

Xuất Ê-díp-tô Ký 28:3-6: **Hãy truyền cho hết thảy kẻ thông minh, là người Ta đã ban đầy tính trí huệ, chế bộ áo cho A-rôn, đặng biệt người riêng ra thánh, hầu cho người làm chức tế lễ trước mặt Ta. Đây là bộ áo mà họ sẽ chế: Bàng đeo ngực, ê-phốt, áo dài, áo lá trong thêu, mũ và đai. Thế thì, họ sẽ chế**

bộ áo thánh cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người, để các người đó làm chức tế lễ trước mặt Ta. Họ sẽ dùng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai mịn. Họ sẽ chế ê-phót bằng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn theo cực xảo.

Trước hết chúng ta cần nhớ rằng, Lời Đức Chúa Trời luôn là thần linh và sự sống và các Lời của Đức Chúa Trời được chép xuống thành văn tự trong Kinh-Thánh đó, khi kỳ hoán cải đã đến, thì hết thảy những sự mầu nhiệm được giấu trong các Lời được chép thành văn tự đó, sẽ được Đức Thánh Linh hoán cải, tức là tỏ ra những sự đã giấu kín từ các đời thượng cổ đó, để những sự mầu nhiệm đó, được gọi là Lẽ thật, Luật pháp của Thánh Linh sự sống, Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời và Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được tỏ ra cách rõ ràng cho những người xứng đáng, vì luật pháp văn tự chỉ cho người ta biết tội lỗi, chứ không thể khiến cho người ta nên thánh, vì chỉ có Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mới khiến linh hồn người ta được sự sống lại và được nên thánh mà thôi.

Rô-ma 3:19-31: **Vả, chúng ta biết rằng những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời; vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi. Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jê-sus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jê-sus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhin nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jê-sus. Vậy thì sự khoe mình ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chăng? Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin; vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin, chứ không bởi việc làm theo luật pháp. Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải, Ngài cũng là của dân ngoại nữa; Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.**

Việc làm vững bền luật pháp tức là làm cho vững đường lối của Đức Chúa Trời, là đường lối mà loài người phải noi theo để nhờ đó mà nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời, cùng nhận biết trách nhiệm của linh hồn là phải cai trị thân thể xác thịt, bắt phải phục luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Vì khi người ta vâng phục luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, thì quyền lực của ma quỷ không thể chiếm đoạt thân thể xác thịt của người ta làm tội mọi cho tội lỗi được.

Một điều quan trọng mà mọi người tin Chúa phải biết, đó là nếu người ta bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời, thì người ta không thể biết Lẽ thật, mà khi người ta không biết Lẽ thật, còn được gọi là **Luật pháp của Thánh Linh sự sống**, thì linh hồn của người ta không được giải cứu, không được giải phóng, không được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, như Lời Chúa đã chép.

Giăng 8:31-36: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong Lời của Ta (*continue in my word*), thì thật là môn đồ Ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các ngươi sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các ngươi, các ngươi sẽ thật được tự do.**

Rô-ma 8:1-4: **Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh.**

Cụm từ **buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết** (*made me free from the law of sin and death*) chép trong câu trên, có nghĩa là *nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống khiến linh hồn người tin Chúa tái sanh, được sự sống lại mà quản trị thân thể xác thịt mình biết ăn năn, xưng ra hết thảy các tội lỗi mà người đó đã vi phạm, mà được sự tha thứ và từ đó, thân thể xác thịt được cai trị bởi linh hồn đã được tái sanh, nên không vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời nữa* và như vậy, khi thân thể xác thịt không vi phạm luật pháp, thì sẽ không có sự trừng bởi luật pháp nữa, mà cụm từ **buông tha** đó có nghĩa *được giải phóng khỏi luật pháp của sự tội và sự chết*, mà luật pháp của sự và sự chết đó là cách sứ đồ Phao-lô nói về luật pháp của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, vì luật pháp đó cho người ta biết tội lỗi, chứ không phải là người ta không cần luật pháp văn tự nữa, như các giáo sư giả, các tiên tri giả đã rao giảng cách vô trách nhiệm.

Vậy thì bộ áo của thầy tế lễ A-rôn có ý nghĩa gì đối với chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời trong thời kỳ sau rốt này?

Câu trả lời đó là, chức vụ của thầy tế lễ A-rôn là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao, còn các con trai của A-rôn là bóng về các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là những người được Đức Chúa Cha chọn và chỉ định từ trước khi sáng thế, được giao cho Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, để làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 28:5-6: **Họ sẽ dùng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai mịn. Họ sẽ chế ê-phốt bằng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn thêu cực xảo.**

Bộ áo của thầy tế lễ A-rôn được chế bởi những người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Thần khôn ngoan và thông sáng, Thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-Hô-Va, sử dụng các chất liệu đặc biệt không có trên trái đất này, dù các vật liệu đó được chép xuống thành văn tự và người ta có thể hiểu được đó là các loại chỉ, các loại sợi được dùng để dệt thành vải gai đậu mịn, cùng các loại ngọc và vàng... đều là bóng về Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là thứ mà thế gian này không thể có được và không thể tạo ra được.

Khi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì các Lời đó giống như các loại **kim tuyến** (*vàng ròng được cắt thành sợi nhỏ, mỏng thay chỉ, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai mịn*).

Xuất Ê-díp-tô Ký 28:5-6: **Họ sẽ chế ê-phốt bằng kim tuyến (gold^{H2091}), chỉ màu tím (blue^{H8504}), đỏ điều (purple^{H713}), đỏ sẫm (scarlet^{H8144-H8438}), và vải gai đậu mịn thêu cực xảo.**

Bản King James version chép: ⁵And they shall take^{H3947} gold^{H2091}, and blue^{H8504}, and purple^{H713}, and scarlet^{H8144-H8438}, and fine linen^{H8336}. ⁶And they shall make^{H6213} the ephod^{H646} of gold^{H2091}, of blue^{H8504}, and of purple^{H713}, of scarlet^{H8144-H8438}, and fine twined^{H7806} linen^{H8336}, with cunning^{H2803} work^{H4639}.

Người dịch sách Xuất Ê-díp-tô Ký đã nhầm lẫn màu sắc, nên thay vì dịch là **vàng** (gold^{H2091}) thì lại dịch theo âm Hán-Việt là **kim tuyến** (nghĩa là *chỉ bằng vàng*), thay vì màu *xanh da trời* (blue^{H8504}) thì lại dịch là **màu tím**! Thay vì **màu tím** (scarlet^{H8144-H8438}) thì lại dịch là **đỏ điều**! Chữ **vải gai đậu mịn** có thể người dịch đã phỏng dịch theo cách hiểu của dân địa phương thời đó, nguyên văn là vải được dệt bằng sợi mà dân Ê-díp-tô gọi là *Byssus*, còn người Việt gọi là *sợi Lanh* - tiếng Anh gọi là *Flax*. Là một loại cây được trồng dọc bờ sông Nile của xứ Ê-díp-tô (Ai-cập). Sợi được chế từ vỏ cây này mềm mại, mượt mà như sợi tơ được kéo ra từ kén của con Tằm mà người Việt Nam đã nuôi bằng lá của cây Dâu Tằm, để có tơ được nhả ra từ con Tằm vậy.

Loại vải được dệt bằng cây Lanh này có giá đắt hơn Vàng. Loại vải này chịu được nhiệt độ cao, chịu được khô và ẩm, luôn phản chiếu ánh sáng, đồng nghĩa với việc tự phản ra ánh sáng dù yếu, nếu chiếu vào vải này và đó là điều quan trọng khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mạng lệnh cho Môi-se dùng loại vải này để làm hành lang của đền tạm, trải suốt bốn mươi năm hành trình nơi đồng vắng vẫn giữ được sự bền vững của sợi lanh và giúp cho dân Y-sơ-ra-ên thấy được hành lang của đền tạm ngay cả khi trời tối, chỉ có ánh sao mà thôi.

Vải Lanh mà bản tiếng Việt dịch là vải gai đậu mịn đó đã được Kinh-Thánh chép là **công việc của các thánh đồ** (Khải huyền 19:8).

Các loại chỉ màu mang ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời tỏ ra bốn tánh của Đức Chúa Trời, như chỉ Tím gồm màu đỏ và màu xanh da trời kết hiệp lại, mà màu đỏ mang ý nghĩa của sự công bình của Đức Chúa Trời và cũng là màu của huyết, là màu của sự sống, là ý nghĩa của Lẽ thật. Còn màu xanh da trời mang ý nghĩa sự yêu thương, sự bình an, là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời. Kim tuyến có nghĩa là chỉ làm bằng vàng, nghĩa thuộc thể là vàng vòng được cán mỏng và được cắt thành sợi chỉ để chế bộ áo cho

thầy tế lễ A-rôn, mà vàng ròng mang ý nghĩa thánh khiết, không hề thay đổi.

Công việc chế bộ áo này là bóng về chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, mà công việc này không phải chỉ là lời người ta nói ra như nói chuyện, mà là một quá trình như người ta dệt vải vậy, từ khâu kéo chỉ, nhuộm màu cho sợi chỉ, lắp khung dệt cùng các con cúi được quấn chỉ đặt vào trong khung của máy dệt, cùng sự sắp đặt các sợi chỉ màu, mà Lời Chúa chép là **thêu cực xảo**, đó là bóng về công việc của những người được Đức Thánh Linh xúc dầu cho làm **“kẻ truyền giải”**, sẽ tiếp nhận những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh, giống như người kéo tơ từ kén của con Tằm nhả ra vậy, rồi cuộn lại thành cuộn chỉ cho công việc dệt vải tơ lụa vậy.

Đức Thánh Linh sẽ tỏ ra những sự mâu nhiệm cho linh hồn của những người được chọn là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và những người được chọn đó sẽ soạn xuống thành bài giảng, như chúng ta đã thấy các sách được chép trong Kinh-Thánh phần Tân-ước đó đều là trái của Đức Thánh Linh, hành động qua những người được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, mà các lời được chép đó là hình, còn các lời được chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 28 mà chúng ta đang học đây là bóng.

Điều kiện để chế bộ áo này đã được Lời Chúa chép như sau: **Họ sẽ dùng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai mịn. Họ sẽ chế ê-phốt bằng kim tuyến, chỉ màu tím, đỏ điều, đỏ sẫm, và vải gai đậu mịn theo cực xảo.** (Xuất Ê-díp-tô Ký 28:5-6)

Chữ Ê-phốt - the ephod^{H466} chép trong câu 6 trên, đó là chữ עֶפְדֹּד - 'ephowd, số 646 của tiếng Hê-bơ-rơ, mang ý nghĩa là *chiếc áo thứ hai có đai quàng hai vai mặc bên ngoài áo choàng (trong bộ áo của thầy tế lễ), sau khi thầy tế lễ đã mặc áo choàng, thì sẽ mặc Ê-phốt này, rồi thầy tế lễ sẽ choàng băng đeo ngực hình vuông là băng có gắn mười hai viên ngọc với tên của mỗi chi phái của Y-sơ-ra-ên được khắc trên từng viên ngọc đó.*

Ý nghĩa của Ê-phốt trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ đó là: *đai vai, ảnh tượng, hình ảnh, vật giống hệt như,*

Chữ **thêu** - work^{H4639} chép trong câu 6 trên, đó là chữ עָשָׂה - ma'aseh, số 4639 ra từ chữ עָשָׂה - 'asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *công việc làm, sự hành động, sự lao động, sự theo đuổi công việc, sự đảm đương gánh vác công việc được giao, sự hoàn thành công việc; có bốn phận, sự gánh vác, trách nhiệm để làm, sự chế tạo, sự hoàn thành, sự thực hiện, sự thi hành, sự sắp xếp, sự sửa soạn, sự chuẩn bị, đem lại kết quả, sự tác động, sự chi phối, sự tạo ảnh hưởng, sự trợ cấp, sự ban cho, sự cung cấp, sự trang bị, sự thực hành, sự rèn luyện, sự phục vụ, sự đáp ứng;*

Chữ **cực xảo** - with cunning^{H2803} chép trong câu 6 trên, đó là chữ חָשָׁב - chashab, số 2803 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự suy nghĩ, sự phát minh, sự sáng chế, sự tìm ra, sự nhận biết, sự lên kế hoạch, sự dự đoán trước, sự hình dung ra, sự nắm giữ lấy, sự quan tâm đến, sự chú ý đến, sự kính mến, sự quý trọng, sự dệt ra, sự đan kết lại, sự chế tạo, sự sản xuất, sự sắp xếp, sự khéo léo của bàn tay;*

Theo ý nghĩa của Lẽ thật, thì trong bộ áo của chức vụ thầy tế lễ A-rôn là ảnh tượng thuộc linh của chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao, mà phần đầu tiên của bộ áo này là chiếc áo choàng trong bộ áo, mà chữ **bộ áo** - garment^{H899} chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 28 câu 3 trên, đó là chữ בְּגָדִים - beged, số 899 ra từ chữ בָּגַד - bagad, số 898 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *áo choàng dài che thân, áo lễ; để che đậy hành động độc ác, hành động bội bạc, hành động phản bội, hành động đối xử gian dối, hành động vô tín, hành động không trung thủy;*

Chiếc áo choàng (được mặc trước nhất trong bộ áo) khoác bên ngoài thân thể xác thịt của người tin Chúa đó là bóng về ân điển của Đức Chúa Trời ban cho những người nào đã tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và được ấn chứng bằng quyền phép của Đức Thánh Linh, khiến linh hồn người đó được tái sanh, thì dù thân thể xác thịt của người đó không xứng đáng với sự thánh khiết của Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời đã ban ân điển cho người đó thông qua việc Ngài luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, cùng ban cho linh hồn đó được biết Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 3:21-26: Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jêsus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập

làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhịn nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jêsus.

Áo choàng là phần được mặc trước nhất trong bộ áo thầy tế lễ, ấy là để che đậy những sự hay chết, yếu đuối và bất toàn của loài người xác thịt. Đó là ấn chứng của ân điển Đức Chúa Trời đã tha thứ mọi sự gian ác mà người ấy đã phạm trong quá khứ, hầu cho nhờ sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà linh hồn người ấy được nhận những sự ban cho của Đức Thánh Linh, mà chiếc Ê-phốt đó là bóng. Hết thầy các con trai của A-rôn sẽ được mặc bộ áo này khi kỳ định đã đến với những người nào được chọn vào chức vụ này.

Sau khi thầy tế lễ đã mặc áo choàng trong bộ áo - garment^{H899} và sau khi đã mặc Ê-phốt khoác bên ngoài áo choàng, thì thầy tế lễ sẽ phải mặc tiếp bảng đeo ngực, mà trên bảng đeo ngực này sẽ được gắn mười hai viên ngọc, mà mỗi viên ngọc sẽ được khắc tên một chi phái của Y-sơ-ra-ên với mười hai màu sắc khác nhau, đại diện cho mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên. Bấy giờ bộ áo đó mới thật sự hoàn thành.

Trở lại với ý nghĩa của chữ Ê-phốt trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là bóng về chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, mà Đức Chúa Jêsus Christ là Thầy tế lễ thượng phẩm, còn những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được gọi là thầy tế lễ nhà vua.

1 Phi-e-rơ 2:9-10: Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Trong ý nghĩa gốc của chữ Ê-phốt, nghĩa là sự giống hệt như, đó là bóng về ảnh tượng của chức vụ thầy tế lễ trong ảnh tượng của Đức Chúa Jêsus Christ, như Kinh-Thánh có chép:

Khải huyền 1:1-20: Sự mặc thị của Đức Chúa Jêsus Christ mà Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài dâng đem tỏ ra cùng tôi tớ Ngài những điều kíp phải xảy đến, thì Ngài đã sai thiên sứ đến tỏ những điều đó cho Giăng, tôi tớ Ngài, là kẻ đã rao truyền Lời Đức Chúa Trời và chứng cố của Đức Chúa Jêsus Christ, về mọi điều mình đã thấy. Phước cho kẻ đọc cùng những kẻ nghe lời tiên tri này, và giữ theo điều đã viết ra đây. Vì thì giờ đã gần rồi. Giăng gửi cho bảy Hội thánh ở xứ A-si: nguyên xin ân điển và sự bình an ban cho anh em từ nơi Đấng Hiện Có, Đã Có Và Còn Đến, cùng từ nơi bảy vị thần ở trước ngai Ngài, lại từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng làm chứng thành tín, sanh đầu nhất từ trong kẻ chết và làm Chúa của các vua trong thế gian! Đấng yêu thương chúng ta, đã lấy huyết mình rửa sạch tội lỗi chúng ta, và làm cho chúng ta nên nước Ngài, nên thầy tế lễ của Đức Chúa Trời là Cha Ngài, đáng được sự vinh hiển và quyền năng đời đời vô cùng! A-men. Kia, Ngài đến giữa những đám mây, mọi mắt sẽ trông thấy, cả đến những kẻ đã đâm Ngài cùng trông thấy; hết thầy các chi họ trong thế gian sẽ than khóc vì cố Ngài. Quả thật vậy. A-men! Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng Hiện Có, Đã Có, Và Còn Đến, là Đấng Toàn năng, phán rằng: Ta là An-pha và Ô-mê-ga. Tôi là Giăng, là anh em và bạn của các anh em về hoạn nạn, về nước, về sự nhịn nhục trong Đức Chúa Jêsus, tôi đã ở trong đảo gọi là Bát-mô, vì cố Lời Đức Chúa Trời và chứng của Đức Chúa Jêsus. Nhằm ngày của Chúa, tôi được Đức Thánh Linh cảm hóa, nghe đằng sau có tiếng kêu vang, như tiếng loa, rằng: Điều người thấy, hãy chép vào một quyển sách mà gửi cho bảy Hội Thánh tại Ê-phê-sô, Si-mi-ec-nơ, Bết-găm, Thi-a-ti-rơ, Sạt-đe, Phi-la-đen-phi và Lao-đi-xê. Bấy giờ tôi xây lại đặng xem tiếng nói với tôi đó là gì; vừa xây lại thấy bảy chân đèn bằng vàng, và ở giữa những chân đèn có ai giống như Con người, mặc áo dài, thắt đai vàng ngang trên ngực. Đầu và tóc người trắng như lông chiên trắng, như tuyết; mắt như ngọn lửa; chân như đồng sáng đã luyện trong lò lửa, và tiếng như tiếng nước lớn. Tay hữu người cầm bảy ngôi sao; miệng thò ra thanh gươm nhọn hai lưỡi và mặt như mặt trời khi soi sáng hết sức. Vừa thấy người, tôi ngã xuống chân người như chết; nhưng người đặt tay hữu lên trên tôi, mà rằng: Đừng sợ chi, Ta là Đấng trước hết và là Đấng sau cùng, là Đấng Sống, Ta đã chết, kìa nay Ta sống đời đời, cầm chìa khóa của sự chết và âm phủ. Vậy hãy chép lấy những sự người đã thấy, những việc nay hiện có và những việc sau sẽ đến, tức là sự mầu nhiệm của bảy ngôi sao mà người thấy trong tay hữu Ta, và của bảy chân đèn vàng. Bảy ngôi sao là các thiên sứ của bảy Hội thánh, còn bảy chân đèn là bảy Hội thánh vậy.

Chữ Con người - the Son of man chép trong câu 13 trên, đó là nói về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời. Danh Đức Chúa Jêsus Christ xưng là Lời Đức Chúa Trời và chính Đức Chúa Jêsus, khi

Ngài thi hành chức vụ mình trong thân thể xác thịt giống như thân thể của loài người chúng ta ở trên đất này, Ngài luôn xưng Ngài là **the Son of man**, theo ý nghĩa ngôn ngữ người ta nói, nghĩa là *con trai của loài người*. Thế nhưng Đức Chúa Jêsus đã phán rõ Ngài là **the Son of man** có nghĩa là Cha của loài người hoặc là Con cả trong hết thảy các con trai của loài người. Trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ thì lời nói còn có nghĩa là hột giống, đồng dôi, sứ giả và như vậy, chúng ta phải hiểu theo Lẽ thật, như Lời Đức Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 3:16: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.

Nghĩa là *Vì Đức Chúa Trời yêu thương loài người, nên Ngài đã ban Con một, nghĩa là Con kế tự Ngài, là Lời không bao giờ thay đổi, Lời không bao giờ qua đi của Ngài cho loài người, hầu cho hễ người nào tin đến Con ấy, là tin đến Lời của Đức Chúa Trời đã ban cho mình mà vâng giữ lấy và làm theo, thì linh hồn người ấy sẽ không bị hư mất, nhưng được sự sống đời đời.*

Tại điểm này, mọi người tin Chúa phải hiểu ý nghĩa của Lẽ thật về từng chữ trong Lời của Đức Chúa Trời. Chữ *Con kế tự* hay là *Lời kế tự* có nghĩa là *sự đại diện Đức Chúa Trời, sẽ làm thành điều Đức Chúa Trời đã phán* và hễ người nào đối diện với Lời của Đức Chúa Trời, thì ấy là người ấy đối diện với Đức Chúa Trời và Thần của Đức Chúa Trời sẽ nhìn vào tư tưởng, nhìn vào lòng của người đó để nhận biết ý tưởng của người đó đối với Lời của Ngài như thế nào, và Ngài sẽ đối nại với người đó tùy theo ý tưởng của người đó đối với Ngài.

Khải huyền 1:12-13: Bấy giờ tôi xây lại đặng xem tiếng nói với tôi đó là gì; vừa xây lại thấy bảy chân đèn bằng vàng, và ở giữa những chân đèn có ai giống như con người, mặc áo dài, thắt đai vàng ngang trên ngực.

Bản King James version chép câu 13 trên như sau: ¹³ **And in the midst ^{G3319} of the seven ^{G2033} candlesticks ^{G3087} one like ^{G3664} unto the Son ^{G5207} of man ^{G444}, clothed ^{G1746} with a garment ^{G4158} down to the foot ^{G4158}, and girt ^{G4024} about ^{G4024} the paps ^{G3149} with a golden ^{G5552} girdle ^{G2223}.**

Trước khi chúng ta suy gẫm tiếp những sự mâu nhiệm của Lời Chúa trong câu 13 trên, thì chúng ta phải biết rằng, loài người được tạo nên bởi hơi thở ra từ miệng của Đức Chúa Trời, được gọi là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, khi kế hoạch tìm một đồng dôi thánh, một nước thầy tế lễ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hoàn thành, hết thảy những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ được trở về với Đức Chúa Trời và được ở trong Đức Chúa Trời. Mô hình đền tạm, hay là đền thờ của Đức Chúa Trời ở trên đất này, cũng như thân thể của những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ được gọi là đền thờ của Đức Chúa Trời và những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được đón về thiên đàng và ở trong Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Jêsus Christ chính là Đền thờ của Đức Chúa Trời. Như vậy, để linh hồn chúng ta được trở về và được ở trong Đức Chúa Trời nơi thiên đàng, thì Đức Chúa Trời đã ban luật pháp của Ngài cho loài người chúng ta và chỉ những người nào được biết Lẽ thật thông qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh Linh và được biết Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, thì những người đó sẽ được mặc lại chiếc áo thầy tế lễ nhà Vua, là sự giống như Đấng Christ vậy, như Lời Chúa đã chép trong sách Kinh-Thánh.

1 Cô-rinh-tô 3:16-17: Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.

Khải huyền 21:15-22: Đấng nói cùng ta tay cầm một cái thước, tức là cây sậy bằng vàng để đo thành, các cửa và tường của thành. Thành làm kiểu vuông và bề dài cùng bề ngang bằng nhau. Thiên sứ đo thành bằng cây sậy: thành được một vạn hai ngàn ếch-ta-đơ; bề dài, bề ngang, và bề cao cũng bằng nhau. Người lại đo tường thành: được một trăm bốn mươi bốn cu-đê, là thước đo của loài người, và cũng là thước đo của thiên sứ. Tường thì xây bằng bích ngọc, thành thì xây bằng vàng ròng, tựa như thủy tinh trong vắt. Những nền tường thành thì trang sức đủ thứ ngọc. Nền thứ nhất, bằng bích ngọc; nền thứ nhì, bằng đá lam bửu; nền thứ ba, bằng lục mã não; nền thứ tư, bằng đá lục cẩm; nền thứ năm, bằng hồng mã não; nền thứ sáu, bằng đá hoàng ngọc; nền thứ bảy bằng ngọc hoàng bích, nền thứ tám, bằng ngọc thủy thương; nền thứ chín, bằng ngọc hồng bích; nền thứ mười, bằng ngọc phỉ tủy; nền thứ mười một, bằng đá hồng bửu; nền thứ mười hai, bằng đá tử bửu. Mười hai cửa thì làm bằng mười hai hột châu; mỗi cửa bằng một hột châu nguyên khối làm thành. Đường trong thành làm bằng vàng ròng, giống như thủy tinh trong suốt. Ở đó, tôi không thấy đền thờ nào; vì Chúa là Đức Chúa Trời toàn năng và Chiên Con

đều là đền thờ của thành.

Chúng ta đã hiểu rõ ý nghĩa quan trọng của bộ áo mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Thần của Ngài (tức là Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật) để ban sự khôn ngoan, sự thông sáng cùng tài khéo để chế bộ áo thánh cho chức vụ thầy tế lễ A-rôn và bộ áo đó là bóng về công việc của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật hành động trên những người được Ngài chọn vào chức vụ tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, là chức vụ làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về Lẽ thật, là quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là quyền phép khiến linh hồn của người tin Chúa được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Không có một tôn giáo nào, một trường thần học nào hay là một tổ chức nào trên đất này có thể làm được công việc tạo nên bộ áo thánh cho chức vụ thầy tế lễ nhà Vua này, ngoài Đức Thánh Linh, là Đấng cùng làm việc với các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, là những người được chọn từ trước khi sáng thế và chính những người được chọn đó sẽ làm chứng về quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời đã khiến họ được nên thánh và được làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, như Lời Đức Chúa Jêsus đã cầu nguyện với Đức Chúa Cha và được chép trong Kinh-Thánh.

Giăng 17:1-26: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời của Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho Lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời của Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời của Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển của Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận biết rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Bài tiếp theo chúng ta sẽ suy gẫm những sự mâu nhiệm về bảng đeo ngực trong bộ áo thầy tế lễ này.